

Số: 35 /KH-UBND

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 10 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án Phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

Thực hiện Quyết định số 540/QĐ-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

Tuyên truyền, quán triệt sâu sắc, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Quyết định số 540/QĐ-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030 gắn với các Chương trình, Đề án, Kế hoạch của tỉnh về phát triển nông nghiệp bền vững, phát triển khoa học, công nghệ; phát triển kinh tế tuần hoàn và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chuyển đổi mạnh mẽ tư duy, nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất giữa các cấp, các ngành và toàn xã hội trong thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển nông nghiệp tuần hoàn trên địa bàn tỉnh để tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên, gia tăng giá trị sản xuất, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

2. Yêu cầu:

- Triển khai đầy đủ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Đề án Phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030; xác định phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp là định hướng quan trọng trong sử dụng hiệu quả tài nguyên, nâng cao giá trị gia tăng, bảo vệ môi trường, tạo việc làm và thúc đẩy phát triển nông nghiệp xanh, trách nhiệm và bền vững.

- Ưu tiên thúc đẩy việc ứng dụng các công nghệ, quy trình sản xuất bền vững, tiên tiến, tiết kiệm tài nguyên, tái chế, tái sử dụng phụ phẩm, bảo tồn đa

dạng sinh học và bảo vệ môi trường là mục tiêu của chương trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

- Việc triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo tính khoa học, đồng bộ, hiệu quả; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, báo cáo để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp dựa trên cơ sở đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ, tiên tiến để nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực trong nông nghiệp, gia tăng giá trị nông sản, tăng tỷ lệ phụ phẩm nông nghiệp được tái sử dụng, tái chế, bảo vệ môi trường, tạo việc làm, thúc đẩy quá trình chuyển đổi nông nghiệp xanh, phát thải thấp.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Đến năm 2030, ít nhất 20% nhiệm vụ khoa học công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp được nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao phục vụ phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp.

- Tồn thất sau thu hoạch các mặt hàng nông lâm thủy sản chủ lực giảm 0,5% đến 1%/năm.

- Trong lĩnh vực trồng trọt, 50% phụ phẩm của các mặt hàng chủ lực được xử lý và tái chế, tái sử dụng, trong đó 80% rơm rạ được áp dụng công nghệ được thu gom và tái sử dụng.

- Trong lĩnh vực chăn nuôi, 60% hộ gia đình và 100% trang trại áp dụng các công nghệ và kỹ thuật xử lý chất thải chăn nuôi và được tái sử dụng.

- Trong lĩnh vực thủy sản, 50% bùn thải và 50% nước thải trong các trang trại nuôi trồng thủy sản được xử lý và tái sử dụng.

- Trong lĩnh vực lâm nghiệp, 50% lượng phụ phẩm trong khai thác, chế biến gỗ được sử dụng sản xuất nhiên liệu sinh học hoặc các sản phẩm từ gỗ như gỗ ván nhân tạo.

- Áp dụng các quy trình quản lý, sử dụng chất thải và tái chế, tái sử dụng các phụ phẩm cho các mặt hàng chủ lực.

- 100% cán bộ khuyến nông, tổ khuyến nông cộng đồng được tập huấn các quy trình xử lý, tái chế chất thải, phụ phẩm đối với các sản phẩm nông nghiệp chủ lực.

- 80% trang trại và 50% hợp tác xã được tiếp cận với các quy trình quản lý, sử dụng chất thải và tái chế, tái sử dụng các phụ phẩm, các công nghệ xử lý chất thải và tái chế phụ phẩm trong nông nghiệp.

- Việc áp dụng công nghệ kinh tế tuần hoàn trong các trang trại, hợp tác xã, doanh nghiệp giúp tăng ít nhất 20% giá trị gia tăng trong chuỗi ngành hàng nông sản.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp về phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp

- Xây dựng kế hoạch truyền thông, tổ chức tuyên truyền phổ biến các chủ trương, cơ chế chính sách, quan điểm, mục tiêu, tầm quan trọng, lợi ích của việc phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan quản lý, doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại và người dân, làm chuyển đổi tư duy từ sản xuất truyền thống phụ thuộc các yếu tố đầu vào, chưa quan tâm đến nguồn phụ phẩm và môi trường sang sản xuất theo mô hình kinh tế tuần hoàn, tái sử dụng tài nguyên hiệu quả và bền vững gắn với nhu cầu thị trường.

- Xây dựng các tin bài, phóng sự, chuyên mục khuyến nông về phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp để giới thiệu quy trình, công nghệ, các mô hình, cách làm hay, sáng tạo trong sản xuất nông nghiệp tuần hoàn nhằm tạo hiệu ứng lan tỏa, nhân rộng trong cộng đồng; quảng bá cho các sản phẩm của mô hình kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp.

- Tổ chức diễn đàn, hội nghị, hội thảo, xây dựng các trang thông tin điện tử về kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp để người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận các thông tin, thành tựu khoa học và công nghệ; các kết quả nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp; tiến bộ kỹ thuật, quy trình, mô hình sản xuất nông nghiệp theo chu trình tuần hoàn khép kín, phụ phẩm được tái sử dụng tại chỗ, không thải ra môi trường.

2. Nghiên cứu phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ, tiến bộ kỹ thuật, quy trình sản xuất tiên tiến phục vụ nông nghiệp tuần hoàn

a) Ưu tiên đầu tư nghiên cứu phát triển, tạo ra các công nghệ, quy trình khép kín theo chuỗi giá trị, bao gồm: Nâng cao hiệu quả sử dụng vật tư đầu vào (giống kháng bệnh, chống chịu với sinh vật hại, điều kiện ngoại cảnh bất thuận; phân bón, thuốc bảo vệ thực vật nguồn gốc sinh học; chế phẩm sinh học phòng trừ sinh vật hại, dinh dưỡng đất, thức ăn chăn nuôi, thủy sản; chế phẩm xử lý môi trường trong sản xuất nông nghiệp, tái chế, xử lý phụ phẩm; chế phẩm trong bảo quản chế biến đảm bảo an toàn thực phẩm...), giảm sử dụng tài nguyên đầu vào, giảm thất thoát sau thu hoạch, kéo dài vòng đời sản phẩm, tái sử dụng và tái chế chất thải, bao gồm chất thải thực phẩm.

b) Đẩy mạnh công tác phát triển khoa học công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn giai đoạn đến năm 2030 để triển khai nghiên cứu ưu tiên cho các lĩnh vực nông nghiệp, cụ thể:

- Lĩnh vực trồng trọt: Nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng quy trình sản xuất các chế phẩm, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học, chế

phẩm kích kháng thực vật, vắc xin thực vật, chế phẩm phục hồi độ phì đất, dinh dưỡng đất, chế phẩm bảo quản, chế biến; các quy trình canh tác khép kín bền vững, giảm phát thải khí nhà kính phù hợp với đặc thù vùng sinh thái và quy mô sản xuất; các công nghệ tái chế phụ phẩm trong sản xuất trồng trọt.

- Lĩnh vực chăn nuôi: Nghiên cứu, chuyển giao và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ về sản xuất thức ăn chăn nuôi, thức ăn bổ sung/chất bổ sung thức ăn chăn nuôi, các chế phẩm sinh học xử lý môi trường chăn nuôi; các quy trình công nghệ chăn nuôi tuần hoàn không chất thải; tiết kiệm tài nguyên; các quy trình và công nghệ thu gom, xử lý chất thải lỏng, chất thải rắn để hình thành ngành công nghiệp dinh dưỡng hữu cơ cho canh tác cây trồng; các công nghệ tái chế, sử dụng phụ phẩm trong ngành chăn nuôi làm năng lượng tái tạo, phân bón.

- Lĩnh vực thủy sản: Nghiên cứu, chuyển giao và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sản xuất thức ăn thủy sản, các sản phẩm dinh dưỡng bổ sung thức ăn thủy sản từ phụ phẩm nông nghiệp, các chế phẩm sinh học xử lý môi trường nuôi; quy trình công nghệ nuôi tuần hoàn nguồn nước, không chất thải; quy trình thu gom, xử lý tái sử dụng nước nuôi khép kín, xử lý bùn thải, nước thải trong nuôi trồng thủy sản; công nghệ tái chế, sử dụng phụ phẩm trong ngành tôm thành các sản phẩm giá trị gia tăng.

- Lĩnh vực lâm nghiệp: Nghiên cứu, chuyển giao và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ xử lý, tái chế và sử dụng phụ phẩm từ lâm nghiệp làm gỗ, nhiên liệu sinh học, pallet mùn cưa ép và tấm cách nhiệt, chống cháy sợi gỗ; tăng cường quản lý rừng bền vững; phục hồi diện tích rừng tự nhiên nghèo bị suy thoái; phát triển các mô hình lâm sản ngoài gỗ dưới tán rừng, mô hình nông lâm kết hợp trên diện tích đất quy hoạch cho lâm nghiệp.

- Nghiên cứu và chuyển giao, ứng dụng các hệ thống sản xuất đa ngành tuần hoàn như nông - lâm kết hợp, trồng trọt - thủy sản luân canh/xen canh, chăn nuôi - thủy sản kết hợp, các hệ thống sản xuất nông nghiệp sinh thái, hữu cơ.

c) Tập trung vào ứng dụng công nghệ liên quan trực tiếp phát triển kinh tế tuần hoàn như: Rãi vụn, trái vụn, để bảo quản, vận chuyển, chế biến kinh doanh; tận dụng phụ phẩm trong nông nghiệp.

d) Ưu tiên xây dựng các chuỗi cung ứng lạnh hợp nhất kết nối hệ thống thông tin giữa các hoạt động logistics trong chuỗi, tối ưu hóa thời gian và chi phí, nâng cao hiệu quả và sức mạnh của sản phẩm và thương hiệu trên thị trường; góp phần hỗ trợ nhà nước trong hoạt động quản lý an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, bảo vệ sinh thái và tăng trưởng nông nghiệp bền vững.

3. Đẩy mạnh chuyển giao công nghệ phát triển nông nghiệp tuần hoàn; xây dựng chương trình khuyến nông chuyển giao các công nghệ phát triển nông nghiệp tuần hoàn

a) Chuyển giao, ứng dụng kỹ thuật và công nghệ tái chế, tái sử dụng các phụ phẩm, chất thải từ sản xuất, chế biến các ngành lĩnh vực nông nghiệp và thực phẩm.

- Lĩnh vực trồng trọt:

+ Công nghệ tái chế, sử dụng phụ phẩm ngành sản xuất lúa gạo (rơm rạ, vỏ trấu) thành các sản phẩm giá trị gia tăng: Phân bón, thức ăn chăn nuôi, giá thể trồng nấm, đệm lót sinh học,...

+ Công nghệ tái chế, sử dụng phụ phẩm trong ngành sản xuất cây ăn trái (vỏ, cùi, hạt, lá và thân cây) làm phân bón, dược phẩm, thức ăn chăn nuôi,...

+ Công nghệ tái chế, sử dụng phụ phẩm trong ngành sản xuất cà phê: Nghiên cứu công nghệ chế biến các sản phẩm từ vỏ quả làm trà uống, thức ăn chăn nuôi, phân bón...; chiết xuất các hợp chất từ vỏ quả, hạt quả,...

+ Công nghệ tái chế, sử dụng phụ phẩm trong ngành sản xuất điều: Đầu tư, cải tiến công nghệ để trích ly dầu vỏ điều và cơ sở tinh chế dầu điều tại các cơ sở lớn chế biến hạt điều hoặc các khu vực tập trung các nhà máy chế biến điều nhằm nâng cao giá trị gia tăng cho ngành điều và tạo ra sản phẩm xuất khẩu giá trị cao; đầu tư công nghệ, thiết bị ép bã vỏ điều sau khi ép dầu có thể ép thành thanh nhiên liệu, thành bánh xuất khẩu hoặc sử dụng chất phân hủy nhanh ủ làm phân bón cho cây trồng.

+ Công nghệ tái chế, sử dụng phụ phẩm trong ngành sản xuất sắn: Công nghệ chế biến phụ phẩm sắn tạo ra các sản phẩm thực phẩm, nhiên liệu sinh học, chế phẩm dược; sử dụng chất phân hủy nhanh nhằm nâng cao hiệu quả và giảm ô nhiễm môi trường do giảm thời gian ủ phân trong sản xuất phân bón từ vỏ sắn.

- Lĩnh vực chăn nuôi: Công nghệ tái chế, sử dụng phụ phẩm trong ngành chăn nuôi (phân thải, chất độn chuồng...) làm năng lượng tái tạo, phân bón, thức ăn cho trùn quế, ruồi lính đen.

- Lĩnh vực thủy sản: Công nghệ xử lý chất thải (nước thải, bùn thải...) làm phân bón, năng lượng tái tạo.

- Lĩnh vực lâm nghiệp: Công nghệ sử dụng phụ phẩm lâm nghiệp sản xuất gỗ, nhiên liệu sinh học (viên nén gỗ), pallet mùn cưa ép và tấm cách nhiệt, chống cháy sợi gỗ; chuyển giao các mô hình có hiệu quả về nâng cao chất lượng rừng, phát triển lâm sản ngoài gỗ dưới tán rừng, nông lâm kết hợp (nông - lâm - ngư kết hợp, hệ thống vườn - ao - chuồng, các mô hình rừng và trang trại,...).

- Lĩnh vực thực phẩm: Chuyển giao, ứng dụng các công nghệ xây dựng và hoàn thiện chuỗi cung ứng lạnh phục vụ bảo quản thực phẩm gắn với dịch vụ hậu cần tại các vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm.

b) Chuyển giao, ứng dụng kỹ thuật và công nghệ tái chế chất thải thực phẩm như dùng nuôi ấu trùng ruồi lính đen (*Hermetia illucens*) để tạo ra các sản phẩm hữu ích như thức ăn chăn nuôi và phân bón hữu cơ.

c) Chuyên giao, ứng dụng các kỹ thuật và công nghệ sản xuất bền vững, tiết kiệm vật tư đầu vào, giảm phát thải khí nhà kính và thân thiện với môi trường.

d) Chuyên giao, ứng dụng các hệ thống sản xuất liên kết và tuần hoàn giữa các lĩnh vực nông - lâm - ngư (nông lâm kết hợp, trồng trọt - chăn nuôi - thủy sản, lâm nghiệp - thủy sản,...).

4. Đào tạo tập huấn phát triển nguồn nhân lực về kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp

Tổ chức tập huấn, đào tạo kiến thức kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp cho cán bộ ngành nông nghiệp, người sản xuất phục vụ phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp, nhất là trên các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm tiềm năng của địa phương. Lồng ghép hiệu quả chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn kết hợp với kiến thức về kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, nông nghiệp bền vững với biến đổi khí hậu. Tổ chức các hoạt động tham quan, học tập kinh nghiệm, nâng cao năng lực, kinh nghiệm, kỹ năng cho cán bộ quản lý, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và người dân về xây dựng và phát triển sản xuất nông nghiệp tuần hoàn hiệu quả ngoài tỉnh để áp dụng vào thực tế sản xuất của địa phương.

5. Phát triển thị trường đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp tuần hoàn

- Hỗ trợ xây dựng, đăng ký nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, chứng nhận nguồn gốc, xuất xứ, mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc, chứng nhận chất lượng cho sản phẩm nông sản chủ lực, tiềm năng thế mạnh của tỉnh và các sản phẩm nông nghiệp tuần hoàn để phát triển thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Thực hiện hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại, quảng bá, tìm kiếm thị trường cho các sản phẩm nông nghiệp tuần hoàn; tổ chức triển lãm, hội chợ, hỗ trợ đưa lên các sàn giao dịch thương mại điện tử, các trang thông tin điện tử để giới thiệu, quảng bá, xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường, đầu ra cho sản phẩm ứng dụng nông nghiệp tuần hoàn trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ứng dụng các công nghệ tiên tiến, công nghệ số, kết hợp công nghệ trong phát triển nông nghiệp xanh, nông nghiệp hữu cơ ứng dụng kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp; hỗ trợ xây dựng thương hiệu sản phẩm từ ứng dụng kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp tích hợp đa giá trị về môi trường, phát thải thấp gắn với sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học.

- Liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị giữa các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, người dân tại các vùng sản xuất tập trung tạo nên chuỗi sản xuất tuần hoàn khép kín góp phần nâng cao giá trị nông sản, nâng cao hiệu quả kinh tế cho các mô hình kinh tế tuần hoàn.

- Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã có năng lực xây dựng các nhà máy, cơ sở chế biến phụ phẩm nông nghiệp, chất thải hữu cơ thành các sản

phẩm phân bón, giá thể trồng trọt, thức ăn chăn nuôi, thực phẩm theo các công nghệ, quy trình sản xuất tuần hoàn đảm bảo thân thiện với môi trường.

6. Triển khai cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp

Triển khai các giải pháp, cơ chế, chính sách được Trung ương ban hành để khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đầu tư, nghiên cứu phát triển làm chủ, chuyển giao và ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất nông nghiệp, từng bước hình thành và phát triển bền vững kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp.

Thực hiện các chính sách, chương trình tín dụng ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp, dự án khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp.

Xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo hướng xanh, bền vững, rà soát và hoàn thiện các chỉ tiêu, tiêu chí về môi trường nông thôn, xây dựng làng sinh thái, làng thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu.

7. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nông nghiệp tuần hoàn

Hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng, chuyển giao công nghệ phục vụ nông nghiệp tuần hoàn; chuyển giao công nghệ, dây chuyền sản xuất, quy trình, máy móc thiết bị về nông nghiệp tuần hoàn (*thu hoạch, bảo quản, tái chế, tái sử dụng phụ phẩm; tạo các sản phẩm hữu cơ, vi sinh có nguồn gốc sinh học từ các phụ phẩm nông nghiệp...*) giữa các viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp trong nước với các đối tác ở các nước có nền công nghệ tiên tiến, phát triển trên thế giới; chú trọng việc tiếp nhận, chuyển giao công nghệ thế hệ mới để thúc đẩy quy trình sản xuất khép kín theo chuỗi giá trị, giảm phát thải; từng bước làm chủ công nghệ, ứng dụng sản xuất quy mô hàng hóa tại tỉnh nói riêng và Việt Nam nói chung.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn Ngân sách nhà nước; kinh phí từ các nguồn Chương trình mục tiêu quốc gia; nguồn khoa học và công nghệ; vốn lồng ghép các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch, nhiệm vụ của các cơ quan đơn vị theo quy định; các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và đơn vị liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và xây dựng Kế hoạch cụ thể hóa phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện các nhiệm vụ

được giao tại Kế hoạch và ***bảng phụ lục phân công nhiệm vụ*** đính kèm Kế hoạch này.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch truyền thông, tổ chức tuyên truyền phổ biến các chủ trương, cơ chế chính sách, quan điểm, mục tiêu, tầm quan trọng, lợi ích của việc phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan quản lý, doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại và người dân.

- Đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh về phát triển nông nghiệp tuần hoàn, thu gom, xử lý phụ phẩm nông nghiệp ...nhằm thúc đẩy chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ và các quy trình sản xuất tiên tiến vào sản xuất hướng tới nền nông nghiệp sạch, công nghệ cao, thân thiện môi trường để triển khai hiệu quả các nội dung của kế hoạch.

- Phổ biến, hướng dẫn các tài liệu, quy trình thu hồi, xử lý phụ phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp để phát triển sản xuất tuần hoàn; tập huấn, tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn về sản xuất nông nghiệp tuần hoàn cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng chương trình khuyến nông chuyển giao các công nghệ phát triển nông nghiệp tuần hoàn; xây dựng, nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp tuần hoàn trong trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, đặc biệt các mô hình ứng dụng công nghệ mới về xử lý phụ phẩm nông nghiệp thành các sản phẩm có giá trị, các dự án, mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản tuần hoàn theo chuỗi giá trị.

- Phối hợp với các địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp tuần hoàn trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh liên quan kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp theo quy định hiện hành trên cơ sở đề xuất đặt hàng của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan.

- Phối hợp các Viện trường, cơ quan, đơn vị liên quan chuyển giao các kết quả nghiên cứu, sản phẩm khoa học và công nghệ hình thành từ việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp vào thực tiễn sản xuất.

- Phối hợp với Sở Tài chính trong tổng hợp và cân đối kinh phí thực hiện các nhiệm vụ để bố trí vào kế hoạch ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm theo quy định.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ các quy định về tiêu chí, tiêu chuẩn về môi trường có liên quan để nhận diện, đánh giá các mô hình kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp theo mô hình kinh tế tuần hoàn về phân loại rác thải, chất thải tại nguồn; thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt nông thôn và các loại chất thải khác phát sinh từ sản xuất nông nghiệp.

- Lồng ghép các nội dung, giải pháp phát triển nông nghiệp tuần hoàn trong việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc ngành tài nguyên và môi trường.

5. Sở Công Thương

- Tăng cường các giải pháp và công nghệ đảm bảo phát triển hài hòa năng lượng mới, năng lượng tái tạo, giảm tiêu hao năng lượng trong sản xuất nông nghiệp.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, quảng bá thương hiệu, mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước cho các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ từ mô hình nông nghiệp tuần hoàn.

6. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, quảng bá, giới thiệu các sản phẩm, mô hình kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán của các cơ quan, đơn vị lập, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách tỉnh để thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành, đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, các địa phương huy động nguồn lực các dự án đầu tư gắn với phát triển nông nghiệp tuần hoàn, các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh gắn với phát triển nông nghiệp tuần hoàn.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp thông tin, hướng dẫn, định hướng các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân thực hiện có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch này.

10. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu:

- Quán triệt chủ trương, định hướng phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tiếp tục tập trung vốn tín dụng vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn nhằm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp; triển khai có hiệu quả các chương trình tín dụng ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp, dự án ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp và các cơ chế tài chính, tín dụng xanh hỗ trợ cho các dự án kinh tế tuần hoàn trong sản xuất nông nghiệp.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, báo Bà Rịa – Vũng Tàu

Tăng cường phối hợp tuyên truyền phổ biến các chủ trương, cơ chế chính sách, quan điểm, mục tiêu, tầm quan trọng, lợi ích của việc phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan quản lý, doanh nghiệp và người dân nhằm chuyển đổi tư duy từ sản xuất truyền thống sang sản xuất theo mô hình kinh tế tuần hoàn, tái sử dụng tài nguyên hiệu quả và bền vững gắn với nhu cầu thị trường; tuyên truyền các mô hình ứng dụng kinh tế tuần hoàn hiệu quả lan tỏa đến người sản xuất trong tỉnh để học tập.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố

- Xây dựng và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Chủ động, tích cực đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ cấp tỉnh và tiếp nhận, sử dụng kết quả nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng khoa học và công nghệ trong sản xuất nông nghiệp, phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, nâng cao nhận thức về kinh tế tuần hoàn, yêu cầu và định hướng phát triển kinh tế tuần hoàn cho doanh nghiệp và người dân. Tổ chức ứng dụng công nghệ phát triển nông nghiệp tuần hoàn tại địa phương, triển khai các chính sách, hỗ trợ xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp tuần hoàn gắn với các cây trồng, vật nuôi, thủy sản chủ lực của địa phương, phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp tại địa phương đảm bảo các mục tiêu của kế hoạch.

- Kêu gọi, vận động các doanh nghiệp trên địa bàn đầu tư, nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ, khoa học, tiến bộ kỹ thuật, quy trình sản xuất tiên tiến phục vụ nông nghiệp tuần hoàn, từng bước hình thành và phát triển bền vững kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp.

- Hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp đang hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị theo nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ **trước ngày 25 tháng 11 hàng năm** báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp.

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hàng năm phối hợp với các sở, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc, kiểm tra kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện hàng năm, giai đoạn báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan căn cứ nhiệm vụ được phân công, tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH *mmh*



Nguyễn Công Vinh

TRÊN ĐÌA BÀN TỈNH BÀ RIA - VŨNG TÀU

STT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp về phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp			
1	Tổ chức thông tin tuyên truyền phổ biến các chủ trương, cơ chế chính sách, quan điểm, mục tiêu, tầm quan trọng, lợi ích của việc phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan quản lý, doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại và người dân, làm chuyển đổi tư duy từ sản xuất truyền thống phụ thuộc các yếu tố đầu vào, chưa quan tâm đến nguồn phụ phẩm và môi trường sang sản xuất theo mô hình kinh tế tuần hoàn, tái sử dụng tài nguyên hiệu quả và bền vững gắn với nhu cầu thị trường.		Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
2	Xây dựng kế hoạch truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp về phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp, phổ biến yêu cầu, chủ trương, quy định của pháp luật, chính sách khuyến khích mô hình nông nghiệp tuần hoàn và định hướng phát triển nông nghiệp tuần hoàn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ở các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và người dân	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
3	Xây dựng các tin bài, phóng sự, chuyên mục khuyến nông về phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp để giới	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh; UBND các huyện, thị xã,	Hàng năm

	thiệu quy trình, công nghệ, các mô hình, cách làm hay, sáng tạo trong sản xuất nông nghiệp tuần hoàn nhằm tạo hiệu ứng lan tỏa, nhân rộng trong cộng đồng; quảng bá cho các sản phẩm của mô hình kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp.		thành phố	
4	Tổ chức diễn đàn, hội nghị, hội thảo, xây dựng các trang thông tin điện tử về kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp để người dân, doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận các thông tin, thành tựu khoa học và công nghệ; các kết quả nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp; tiến bộ kỹ thuật, quy trình, mô hình sản xuất nông nghiệp theo chu trình tuần hoàn khép kín, phụ phẩm được tái sử dụng tại chỗ, không thải ra môi trường.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
II	Nghiên cứu phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ, tiến bộ kỹ thuật, quy trình sản xuất tiên tiến phục vụ nông nghiệp tuần hoàn.			
1	Thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu phát triển và ứng dụng khoa học và công nghệ, tiến bộ kỹ thuật, quy trình sản xuất tiên tiến phục vụ nông nghiệp tuần hoàn	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Viện, Trường Đại học; Trung tâm Nghiên cứu; Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND các huyện, thị xã, thành phố	2025-2030
III	Đẩy mạnh chuyển giao công nghệ phát triển nông nghiệp tuần hoàn; xây dựng chương trình khuyến nông chuyên giao các công nghệ phát triển nông nghiệp tuần hoàn			
1	Xây dựng chương trình khuyến nông chuyên giao các công nghệ phát triển nông nghiệp tuần hoàn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2025-2030
2	Chuyển giao ứng dụng các công nghệ, vật tư nguyên liệu đầu vào phục vụ phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp, chuyển giao nhanh những sản phẩm khoa học công nghệ hình thành từ việc thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước vào thực tiễn sản xuất	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
3	Xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp tuần hoàn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	2025-2030

Đào tạo tập huấn phát triển nguồn nhân lực về kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp				
IV	Tổ chức tập huấn, đào tạo kiến thức kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp cho cán bộ ngành nông nghiệp, người sản xuất phục vụ phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp, nhất là trên các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, sản phẩm tiềm năng của địa phương	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm
1	Tổ chức các hoạt động tham quan, học tập kinh nghiệm, nâng cao năng lực, kinh nghiệm, kỹ năng cho cán bộ quản lý, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và người dân về xây dựng và phát triển sản xuất nông nghiệp tuần hoàn hiệu quả ngoài tỉnh để áp dụng vào thực tế sản xuất của địa phương.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội Nông dân tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm
2	Lồng ghép hiệu quả chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn kết hợp với kiến thức về kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, nông nghiệp bền vững với biến đổi khí hậu.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội Nông dân tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Hàng năm
V	Phát triển thị trường đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp tuần hoàn			
1	Hỗ trợ xây dựng, đăng ký nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, chứng nhận nguồn gốc, xuất xứ, mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc, chứng nhận chất lượng cho sản phẩm nông sản chủ lực, tiềm năng thế mạnh của tỉnh và các sản phẩm nông nghiệp tuần hoàn để phát triển thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm
2	Thực hiện hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại, quảng bá, tìm kiếm thị trường cho các sản phẩm nông nghiệp tuần hoàn	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công Thương	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị có liên quan	Hàng năm
3	Tổ chức triển lãm, hội chợ, hỗ trợ đưa lên các sàn giao dịch	Trung tâm Xúc tiến Đầu tư,	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã,	Hàng năm

	thương mại điện tử, các trang thông tin điện tử để giới thiệu, quảng bá, xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường, đầu ra cho sản phẩm ứng dụng nông nghiệp tuần hoàn trên địa bàn tỉnh	Thương mại và Du lịch tỉnh; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công Thương	thành phố, đơn vị có liên quan	
4	Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo ứng dụng các công nghệ tiên tiến, công nghệ số, kết hợp công nghệ trong phát triển nông nghiệp xanh, nông nghiệp hữu cơ ứng dụng kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp; hỗ trợ xây dựng thương hiệu sản phẩm từ ứng dụng kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp tích hợp đa giá trị về môi trường, phát thải thấp gắn với sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị có liên quan	Hàng năm
5	Liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị giữa các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, người dân tại các vùng sản xuất tập trung tạo nên chuỗi sản xuất tuần hoàn khép kín góp phần nâng cao giá trị nông sản, nâng cao hiệu quả kinh tế cho các mô hình kinh tế tuần hoàn.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thị xã, thành phố,	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	2025-2030
6	Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã có năng lực xây dựng các nhà máy, cơ sở chế biến phụ phẩm nông nghiệp, chất thải hữu cơ thành các sản phẩm phân bón, giá thể trồng trọt, thức ăn chăn nuôi, thực phẩm theo các công nghệ, quy trình sản xuất tuần hoàn đảm bảo thân thiện với môi trường.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị có liên quan	2025-2030
VI	Triển khai cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp			
1	Triển khai các giải pháp, cơ chế, chính sách được Trung ương ban hành để khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đầu tư, nghiên cứu phát triển làm chủ, chuyển giao và ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất nông nghiệp, từng bước hình thành và phát triển bền vững kinh tế tuần hoàn	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố		2025-2030

	trong nông nghiệp.			
2	Thực hiện các chính sách, chương trình tín dụng ưu đãi, hỗ trợ doanh nghiệp, dự án khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị có liên quan	2025-2030
3	Xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo hướng xanh, bền vững, xây dựng làng sinh thái, làng thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu.	Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị có liên quan	2025-2030
VII	Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực nông nghiệp tuần hoàn			
1	Hợp tác nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng, chuyển giao công nghệ phục vụ nông nghiệp tuần hoàn; chuyển giao công nghệ, dây chuyền sản xuất, quy trình, máy móc thiết bị về nông nghiệp tuần hoàn (<i>thu hoạch, bảo quản, tái chế, tái sử dụng phụ phẩm; tạo các sản phẩm hữu cơ, vi sinh có nguồn gốc sinh học từ các phụ phẩm nông nghiệp...</i>)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Hàng năm